kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

GIỮA KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: HÓA HỌC - LỚP 12

*Thời gian làm bài: **45 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 22/10/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: H12.GK1.181

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Hai chất giặt rửa A và B được thử trong các bể nước mô phỏng có **cùng lượng sinh khối**, cùng nhiệt độ và cùng chế độ chiếu sáng. Mỗi bể được cân một lượng chất giặt rửa rồi lấy mẫu đo phosphate; vì hai mẫu đậm nhạt khác nhau nên phòng thí nghiệm **pha loãng khác nhau** trước khi đo.

Công thức	Khối lượng chất giặt rửa (g)	Thể tích bể (L)	Hệ số pha loãng	Số đọc phosphate (mg P/L)	Nền (mg P/L)
A	$1,0$	$2,0$	20	$1,29$	$0,12$
B	$2,5$	$7,0$	50	$0,58$	$0,07$

Tải phosphate chuẩn hoá được tính bằng đúng một công thức: $L_P = \dfrac{(C_{doc} - C_{nen}) \times D \times V}{m}$, đơn vị mg P trên mỗi gam chất giặt rửa. Cùng lúc ấy, oxygen hoà tan được theo dõi ở cả hai bể và ở một **bể đối chứng không có chất giặt rửa**. Mỗi số dưới đây là trung bình của ba lần lặp.

Ngày	Bể đối chứng (mg/L)	Bể A (mg/L)	Bể B (mg/L)
2	$8,79$	$8,50$	$8,59$
4	$8,74$	$7,80$	$8,40$
6	$8,68$	$7,27$	$8,10$
8	$8,48$	$7,21$	$8,22$

Độ lặp lại (nửa bề rộng khoảng) của mỗi chuỗi: đối chứng $\pm 0,10$, bể A $\pm 0,08$, bể B $\pm 0,13$ mg/L. Mức hụt oxygen của một bể trong một ngày là $\Delta DO = DO_{doi\ chung} - DO_{be}$ khoảng của ΔDO có nửa bề rộng bằng **tổng** hai nửa bề rộng ấy, và hiệu ứng chỉ được coi là **đã phân giải** khi khoảng đó **không chứa** 0. **Thẻ đánh giá.** Một công thức đạt khi thoả **đồng thời**: $L_P \le 60,3$ mg P/g và mức hụt oxygen lớn nhất trong bốn ngày $\le 1,0$ mg/L. Thẻ ghi thêm: kết quả bể mô phỏng chỉ là **bằng chứng hỗ trợ** trong phạm vi mô hình, không phải chứng minh cho mọi hệ sông hồ. Nhóm nghiên cứu công bố: *"B thân thiện với môi trường hơn A, vì số đọc phosphate của nó thấp hơn."* Hỏi: tải phosphate chuẩn hoá L_P của công thức B bằng bao nhiêu mg P/g?

A. $81,2$ mg P/g **B.** $46,8$ mg P/g **C.** $71,4$ mg P/g **D.** $1,4$ mg P/g

Câu 2. Thuỷ phân hoàn toàn $205,2$ g saccharose ($M = 342$). Khối lượng glucose ($M = 180$) thu được là

A. 108 g **B.** 216 g **C.** 205 g **D.** 109 g

Câu 3. Peptide tổng hợp chỉ từ các α-amino acid, thủy phân hoàn toàn rồi tách X có MF $C_8H_{17}NO_2$. Chỉ hai ứng viên A $HOOC-CH(NH_2)-CH_2-CH_2-CH_2-CH_2-CH_2-CH_3$, B $HOOC-CH_2-CH_2-CH_2-CH_2-CH(NH_2)-CH_2-CH_3$. Phiếu cũ cho rằng B là α-amino acid vì cùng MF với A. Giữ đúng giả thiết nguồn peptide, không phản ứng phụ. Kết luận sửa phiếu nào đúng?

A. X=B; acid 2-aminooctanoic; cùng MF nên cùng vị trí

B. Không thể A hay B vì peptide không có carboxyl

C. Có thể A hoặc B vì mọi amino acid đều α

D. X=A; acid 2-aminooctanoic; B không phải α-amino acid

Câu 4. Chất acid 6-aminohexanoic được dùng để

A. Làm nguyên liệu tổng hợp dược phẩm

B. Sản xuất tơ nylon-6

C. Làm bột ngọt, tăng vị ngon cho món ăn

D. Sản xuất phẩm nhuộm azo cho ngành dệt

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 5. Một ester no, đơn chức, mạch hở có 11 nguyên tử carbon. Phân tử ester ấy có bao nhiêu nguyên tử hydrogen?

.....

.....

.....

Câu 6. Ở dạng mạch vòng, phân tử 2-deoxyribose tạo vòng bao nhiêu cạnh?

.....

.....

.....

Câu 7. Cho 54 g glucose phản ứng hết với nước bromine. Tính số mol gluconic acid.

.....

.....

.....